

Số: 328 /TTr-UBND

Cao Bằng, ngày 12 tháng 02 năm 2025

### TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2025

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Báo cáo số 3674/BC-SNN ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về kết quả thẩm định hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án Nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre.

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án Nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre với các nội dung sau:

#### 1. Thông tin chung về dự án

- Tên dự án: Nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre.

- Địa điểm thực hiện dự án: Xã Bạch Đằng, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

- Mục tiêu dự án: Sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre (VSIC:1629, 1621,1610).

- Diện tích sử dụng đất: Khoảng 42.000m<sup>2</sup>

- Quy mô đầu tư:

+ Công suất thiết kế: Công suất thiết kế: 25.000 m<sup>3</sup>/năm

+ Sản phẩm đầu ra: Tầm tre ép công nghiệp và khối tre ép công nghiệp.

+ Tổng diện tích xây dựng khoảng 21.100m<sup>2</sup>, bao gồm: Bãi chứa nguyên liệu 5.000m<sup>2</sup>; xưởng sơ chế nguyên liệu 3.000m<sup>2</sup>; xưởng hấp sấy 1.000m<sup>2</sup>; khu vực lò hơi nước và sân chứa 500m<sup>2</sup>; kho chứa nan 1.500m<sup>2</sup>; xưởng ngâm keo,

sấy keo 1.000m<sup>2</sup>; xưởng ép 3.000m<sup>2</sup>; xưởng hoàn thiện sản phẩm 600m<sup>2</sup>; xưởng ép + hoàn thiện sản phẩm ép tấm + kho thành phẩm 2.000m<sup>2</sup>; khu xử lý thải 500m<sup>2</sup>; kho chứa thành phẩm 2.000m<sup>2</sup>; khu hành chính + phòng cháy chữa cháy 500m<sup>2</sup>; khu nội trú + nhà ăn 500m<sup>2</sup>.

+ Các hạng mục công trình xây dựng 01 sàn theo kết cấu nhà thép tiền chế hoặc tường xây gạch, mái tôn có chiều cao trung bình từ 4,5m đến 12m

- Tổng vốn đầu tư: 165.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm sáu mươi năm tỷ đồng*).

- Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần GreenHill Valley

- Thời gian hoạt động: 50 năm.

## 2. Sự cần thiết đầu tư dự án

Hiện nay trên địa bàn tỉnh có diện tích rừng tre, vầu sẵn có tương đối lớn tại các huyện Hoà An, Thông Nông, Nguyên Bình nhưng chưa được khai thác, sử dụng. Tre, vầu là cây đặc hữu của các huyện vùng cao tỉnh Cao Bằng, được tình quan tâm lập quy hoạch, gây trồng từ nhiều năm trước. Cây vầu đã gắn bó với đời sống người dân nhiều năm qua; tuy nhiên, chưa đem lại giá trị kinh tế cho người dân, do chưa được sử dụng để chế biến và sản xuất thành hàng hoá.

Thời gian qua, việc chăm sóc và khai thác sử dụng cây tre, vầu còn rất nhiều hạn chế đã làm ảnh hưởng đến chất lượng rừng vầu. Một số diện tích tre, vầu hiện có đã và đang bị suy thoái mạnh, năng suất và chất lượng giảm sút, chế biến chưa hiệu quả, giá cả bấp bênh, các sản phẩm còn nghèo nàn... Nguyên nhân là do tre, vầu là sản phẩm người dân tự trồng nên đã được hưởng chính sách thông thoáng trong khai thác, vận chuyển, thương mại; vì vậy, việc quản lý của chính quyền, cơ quan chuyên môn rất hạn chế. Những khu vực chủ yếu do Nhân dân tự trồng từ trước đến nay, trong đó một số diện tích trồng trên các điều kiện địa hình không phù hợp (cao, dốc, độ ẩm thấp) nên rừng tre, vầu sinh trưởng phát triển rất kém. Thực tế, người dân chưa có thói quen trồng vầu thâm canh, chăm sóc rừng trồng chưa tốt, chưa chú trọng phòng trừ sâu bệnh, khai thác tự do, người trực tiếp khai thác chỉ quan tâm về tiền công khai thác, chủ rừng chỉ quan tâm về tiền bán vầu...

Theo xu thế phát triển của khoa học công nghệ, một trong những phát hiện được công bố gần đây là tre ép, một vật liệu rất bền vững và ấn tượng về mặt cấu trúc. Tre ép hoặc tre ép công nghiệp dùng trong cấu trúc công trình để thay thế cho các vật liệu truyền thống nhờ khả năng chịu lực và tính bền vững tự nhiên của tre. Với tốc độ phát triển nhanh hơn và chu kỳ khai thác ngắn hơn gỗ, rừng tre có mật độ carbon cao hơn so với rừng vân sam (tính trên diện tích 1 héc-ta). Tre được lựa chọn để phục vụ xây dựng tại nhiều khu vực trên thế giới, nơi không có nguồn gỗ tự nhiên dồi dào, và giúp giải quyết các vấn đề tồn kém về vận chuyển, chi phí, và năng lượng nếu sử dụng vật liệu gỗ.

Do đó, việc đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và

các sản phẩm từ tre tại xã Bạch Đằng, huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng là rất cần thiết để khai thác lợi ích kinh tế của rừng tre, vầu hiện có, song song với việc trồng thay thế giống tre, vầu cho năng suất cao hơn, tạo việc làm, giúp ổn định và nâng cao thu nhập cho bà con địa phương, thúc đẩy sản xuất công nghiệp và góp phần phát triển kinh tế của địa phương.

### **3. Diện tích đề nghị chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác**

Diện tích đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng là 0,82 ha rừng trồng thuộc rừng sản xuất.

### **4. Vị trí khu rừng**

- Vị trí khu rừng nằm trên địa bàn xã Bạch Đằng, huyện Hoà An thuộc tiểu khu 255, khoảnh 7, lô 12a; tiểu khu 255, khoảnh 6, gồm các lô 12b, 17.

### **5. Đáp ứng nguyên tắc, căn cứ chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác**

Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của dự án đáp ứng nguyên tắc, căn cứ chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định tại Điều 14, Điều 15 Luật Lâm nghiệp (được sửa đổi, bổ sung tại Điều 248 Luật Đất đai năm 2024).

### **6. Hồ sơ**

Thành phần hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ, bao gồm:

- Văn bản số 03/1224/ĐN-CB ngày 03/12/2024 của Công ty Cổ phần GreenHill Valley đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

- Bản sao Quyết định số 392/QĐ-UBND ngày 25/03/2022 của UBND tỉnh Cao Bằng quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; Bản sao Quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 02/11/2023 của UBND tỉnh Cao Bằng quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư.

- Bản chính Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của dự án Nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre; Biên bản họp thẩm định cấp giấy phép môi trường.

- Báo cáo thuyết minh hiện trạng rừng và bản đồ hiện trạng rừng khu vực đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (tỷ lệ 1/5.000).

- Bản cam kết nộp tiền trồng rừng thay thế ngày 27/11/2024 của Công ty Cổ phần GreenHill Valley.

- Tài liệu có liên quan: Đề xuất điều chỉnh dự án đầu tư ngày 15/8/2023

(có Hồ sơ chi tiết gửi kèm)

Ủy ban nhân dân tỉnh đánh giá hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án Nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre tại xã Bạch Đằng, huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng của Công ty Cổ phần GreenHill Valley đủ căn cứ, điều kiện để Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân tỉnh và pháp luật về nội dung trình nêu trên. / *HL*

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Chủ tịch, PCT, các Ủy viên UBND tỉnh;
- Các sở: NN&PTNT, KH&ĐT, TN&MT, XD;
- UBND huyện Hoà An;
- LĐVP: CVP, PCVP (*Triều*);
- Công ty Cổ phần GreenHill Valley;
- Chi cục Kiểm lâm tỉnh;
- Lưu: VT, KT (PvT). *z*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Hoàng Xuân Ánh**

Phụ lục: BIỂU THỐNG KÊ DIỆN TÍCH CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CAO BẰNG

(Kèm theo Tờ trình số 328/TTTr-UBND ngày 12 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)



TT	Dự án	Diện tích chuyển mục đích sử dụng rừng (ha)							Ngoài quy hoạch lâm nghiệp (rừng tự nhiên)	Vị trí (theo bản đồ hiện trạng rừng khu vực đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng)	Ghi chú
		Tổng cộng	Rừng phòng hộ			Rừng sản xuất					
			Tổng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Tổng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng			
1	Nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre	0,82	0	0	0	0,82	0	0,82	0	Khu vực đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác nằm trên địa bàn xã Bạch Đằng, huyện Hoà An thuộc tiểu khu 255, khoảnh 7, lô 12a; tiểu khu 255, khoảnh 6, gồm các lô 12b, 17.	
Tổng cộng		0,82	0	0	0	0,82	0	0,82	0		

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Số: /NQ-HĐND  
(DỰ THẢO)

Cao Bằng, ngày tháng năm 2025

**NGHỊ QUYẾT**

Về việc quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG  
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ .....**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;*

*Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;*

*Căn cứ Quyết định số 1486/QĐ-TTg ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch tỉnh Cao Bằng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác năm 2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Chấp thuận chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án Nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre với diện tích là 0,82ha rừng trồng thuộc rừng sản xuất.

*(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)*

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XVII, Kỳ họp thứ ..... thông qua ngày...tháng...năm 2025 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (*đề b/c*);
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban, Tổ đại biểu, Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Huyện ủy, Thành ủy, HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Thông tin - Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Triệu Đình Lê**

**PHỤ LỤC: BIỂU THÔNG KÊ DIỆN TÍCH CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN NHÀ MÁY SẢN XUẤT PHÔI TRE ÉP CÔNG NGHIỆP VÀ CÁC SẢN PHẨM TỪ TRE**  
 (Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng)

TT	Dự án	Diện tích chuyển mục đích sử dụng rừng (ha)							Vị trí <i>(theo bản đồ hiện trạng rừng khu vực đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng)</i>	Ghi chú	
		Tổng cộng	Rừng phòng hộ			Rừng sản xuất					Ngoài quy hoạch lâm nghiệp (rừng tự nhiên)
			Tổng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Tổng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng			
1	Nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre	0,82	0	0	0	0,82	0	0,82	0	Khu vực đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác nằm trên địa bàn xã Bạch Đằng, huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng thuộc tiểu khu 255, khoảnh 7, lô 12a; tiểu khu 255, khoảnh 6, gồm các lô 12b, 17.	
<b>Tổng cộng</b>		<b>0,82</b>	0	0	0	0,82	0	0,82	0		



Số:3674/BC-SNN

Cao Bằng, ngày 30 tháng 12 năm 2024

## BÁO CÁO

**Kết quả thẩm định hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án: Nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp nhận hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án: Nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre (Mã hồ sơ số H14.20-241205-0006).

Căn cứ Luật Lâm nghiệp năm 2017; Luật Đất đai năm 2024; Nghị định số 156/2018/NĐ-CP, ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.

Sở Nông nghiệp và PTNT đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan (Sở Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng và UBND huyện Hoà An) thẩm định các nội dung tại hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án. Trên cơ sở ý kiến thẩm định của các cơ quan, đơn vị, Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án: Nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre với những nội dung như sau:

### 1. Thông tin chung về Dự án

- Tên dự án: Nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre.
- Mục tiêu dự án: Sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre (VSIC:1629, 1621,1610).
- Diện tích sử dụng đất: Khoảng 42.000m<sup>2</sup>
- Quy mô đầu tư:
  - Công suất thiết kế: Công suất thiết kế: 25.000m<sup>3</sup>/năm
  - Sản phẩm đầu ra: Tấm tre ép công nghiệp và khối tre ép công nghiệp.
  - Tổng diện tích xây dựng khoảng 21.100m<sup>2</sup>, bao gồm: Bãi chứa nguyên

liệu: 5.000m<sup>2</sup>; Xưởng sơ chế nguyên liệu: 3.000m<sup>2</sup>; Xưởng hấp sấy 1.000m<sup>2</sup>; Khu vực lò hơi nước và sân chứa: 500m<sup>2</sup>; Kho chứa nan: 1.500m<sup>2</sup>; Xưởng ngâm keo, sấy keo: 1.000m<sup>2</sup>; Xưởng ép: 3.000m<sup>2</sup>; Xưởng hoàn thiện sản phẩm: 600m<sup>2</sup>; Xưởng ép + hoàn thiện sản phẩm ép tấm + kho thành phẩm: 2.000m<sup>2</sup>; Khu xử lý thải: 500m<sup>2</sup>; Kho chứa thành phẩm: 2.000m<sup>2</sup>; Khu hành chính + PCCC: 500m<sup>2</sup>; Khu nội trú + nhà ăn: 500m<sup>2</sup>.

+ Các hạng mục công trình xây dựng 01 sàn theo kết cấu nhà thép tiền chế hoặc tường xây gạch, mái tôn có chiều cao trung bình từ 4,5m đến 12m

Địa điểm thực hiện dự án: Xã Bạch Đằng, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

- Tổng vốn đầu tư: 165.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm sáu mươi năm tỷ đồng*).

- Cấp quyết định chủ trương đầu tư: Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần GreenHill Valley

- Thời gian hoạt động: 50 năm.

## **2. Cơ sở pháp lý**

- Căn cứ Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14 ngày 15/11/2017;

- Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;

- Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

- Căn cứ Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

- Căn cứ Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về điều tra, kiểm kê và theo dõi diễn biến rừng;

- Căn cứ Thông tư số 16/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về điều tra, kiểm kê và theo dõi diễn biến rừng;

- Căn cứ Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác;

- Căn cứ Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp;

- Căn cứ Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương

Đảng khóa XII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng;

- Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 08/8/2017 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng;

Căn cứ Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW, ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng;

- Căn cứ Quyết định số 1486/QĐ-TTg ngày 24/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Quy hoạch tỉnh Cao Bằng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Căn cứ Quyết định số 218/QĐ-UBND ngày 26/02/2024 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc công bố hiện trạng rừng tỉnh Cao Bằng năm 2023;

- Quyết định số 392/QĐ-UBND ngày 25/03/2022 của UBND tỉnh Cao Bằng Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư;

- Quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 02/11/2023 của UBND tỉnh Cao Bằng Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư;

- Căn cứ Quyết định số 962/QĐ-UBND ngày 31/7/2024 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Hòa An;

- Căn cứ Quyết định số 252/QĐ-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2024 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Hòa An;

- Căn cứ Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 11565:2016 về Bản đồ hiện trạng rừng  
- Quy định về trình bày và thể hiện nội dung;

- Căn cứ Các quy định khác có liên quan.

### **3. Thành phần, nội dung hồ sơ**

#### **3.1. Thành phần hồ sơ**

Thành phần hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ, bao gồm:

- Văn bản số 03/1224/ĐN-CB ngày 03/12/2024 của Công ty Cổ phần GreenHill Valley đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

- Bản sao Quyết định số 392/QĐ-UBND ngày 25/03/2022 của UBND tỉnh Cao Bằng Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; Bản sao quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 02/11/2023 của UBND tỉnh Cao Bằng Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư.

- Bản chính Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của Dự án nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre. Biên bản họp Hội đồng thẩm định cấp giấy phép môi trường ngày 29/11/2024.

- Báo cáo thuyết minh hiện trạng rừng và bản đồ hiện trạng rừng khu vực đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (tỷ lệ 1/5.000).

- Bản cam kết nộp tiền trồng rừng thay thế ngày 27/11/2024 của Công ty Cổ phần GreenHill Valley.

Kết luận: Thành phần hồ sơ đủ theo quy định tại Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.

### **3.2. Nội dung hồ sơ**

#### **3.2.1. Vị trí, diện tích rừng đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác**

- Vị trí khu rừng nằm trên địa bàn xã Bạch Đằng, huyện Hoà An thuộc tiểu khu 255, khoảnh 7, lô 12a; tiểu khu 255, khoảnh 6, gồm các lô 12b, 17.

- Diện tích đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng là 0,82ha rừng trồng thuộc rừng sản xuất.

Vị trí, diện tích rừng đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác phù hợp với kết quả kiểm tra.

#### **3.2.2. Đáp ứng nguyên tắc, căn cứ chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác**

Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của dự án đáp ứng nguyên tắc, căn cứ chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định tại Điều 14, Điều 15 Luật Lâm nghiệp (được sửa đổi, bổ sung tại Điều 248 Luật Đất đai năm 2024).

### **4. Sự cần thiết đầu tư dự án**

Hiện nay trên địa bàn tỉnh có diện tích rừng tre, vầu sẵn có tương đối lớn tại các huyện Hoà An, Thông Nông, Nguyên Bình nhưng chưa được khai thác, sử dụng. Tre vầu là cây đặc hữu của các huyện vùng cao tỉnh Cao Bằng, được tình quan tâm lập quy hoạch, gây trồng từ hàng chục năm trước. Cây vầu đã gắn bó với đời sống nhân

dân trong các thập niên vừa qua. Tuy nhiên chưa đem lại giá trị kinh tế cho người dân, do chưa được sử dụng để chế biến và sản xuất thành hàng hoá.

Thời gian qua, việc chăm sóc và khai thác sử dụng cây tre vầu còn rất nhiều hạn chế đã làm ảnh hưởng không ít đến chất lượng rừng vầu. Một số diện tích tre vầu hiện có đã và đang bị suy thoái mạnh, năng suất và chất lượng giảm sút, chế biến chưa hiệu quả, giá cả bấp bênh, các sản phẩm còn nghèo nàn... Nguyên nhân do tre vầu là sản phẩm nhân dân tự trồng nên đã được hưởng chính sách thông thoáng trong khai thác, vận chuyển, thương mại. Vì vậy việc quản lý của chính quyền, cơ quan chuyên môn rất hạn chế. Những khu vực chủ yếu do nhân dân tự trồng từ trước đến nay, trong đó một số diện tích trồng trên các điều kiện địa hình không phù hợp (cao, dốc, độ ẩm thấp), nên rừng tre vầu sinh trưởng phát triển rất kém. Thực tế, người dân chưa có thói quen trồng vầu thâm canh, chăm sóc rừng trồng chưa tốt, chưa chú trọng phòng trừ sâu bệnh, khai thác tự do, người trực tiếp khai thác chỉ quan tâm về tiền công khai thác, chủ rừng chỉ quan tâm về tiền bán vầu...

Theo xu thế phát triển của khoa học công nghệ, một trong những phát hiện được công bố gần đây là tre ép, một vật liệu rất bền vững và ấn tượng về mặt cấu trúc. Tre ép hoặc tre ép công nghiệp dùng trong cấu trúc công trình để thay thế cho các vật liệu truyền thống nhờ khả năng chịu lực và tính bền vững tự nhiên của tre. Với tốc độ phát triển nhanh hơn và chu kỳ khai thác ngắn hơn gỗ, rừng tre có mật độ carbon cao hơn so với rừng vân sam (tính trên diện tích 1 héc-ta). Tre được lựa chọn để phục vụ xây dựng tại nhiều khu vực trên thế giới, nơi không có nguồn gỗ tự nhiên dồi dào, và giúp giải quyết các vấn đề tồn kém về vận chuyển, chi phí, và năng lượng nếu sử dụng vật liệu gỗ.

Do đó việc đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre tại xã Bạch Đằng, huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng là rất cần thiết để khai thác lợi ích kinh tế của rừng tre, vầu hiện có, song song với việc trồng thay thế giống tre, vầu cho năng suất cao hơn, tạo công ăn việc làm, giúp ổn định và nâng cao thu nhập cho bà con địa phương, thúc đẩy sản xuất công nghiệp và góp phần phát triển kinh tế của địa phương.

## **5. Sự phù hợp, tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan**

Sự phù hợp, tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan đã được các sở, UBND huyện Hoà an cho ý kiến và nhất trí, cụ thể:

**5.1. Về lĩnh vực Xây dựng** (Công văn số 3677/SXD-QHKT ngày 09/12/2024 và công văn số 3785/SXD-QHKT ngày 17/12/2024 của Sở Xây Dựng).

Các ý kiến thẩm định của Sở Xây dựng tại công văn số 3677/SXD-QHKT ngày 09/12/2024 của Sở Xây Dựng đã được Công ty cổ phần GreenHill Valley giải trình, làm rõ tại Công văn số 0112/CV-24 ngày 12/12/2024 và được Sở Xây

dựng nhất trí tại công văn số 3785/SXD-QHKT ngày 17/12/2024, cụ thể như sau:

**Đối với nội dung đề xuất, kiến nghị:** “Khu đất trên theo quy hoạch xã Bạch Đằng thuộc khu vực ký hiệu “Đất lâm nghiệp”, do đó trường hợp được cấp có thẩm quyền xem xét điều chỉnh dự án đầu tư, đề nghị Chủ đầu tư phối hợp với UBND xã Bạch Đằng đề xuất, cập nhật vị trí, quy mô của dự án vào đồ án Quy hoạch chung xây dựng xã Bạch Đằng, huyện Hòa An trong kỳ điều chỉnh quy hoạch lần này, để làm cơ sở lập dự án đầu tư xây dựng công trình theo đúng quy định hiện hành” và “Khu đất trên theo quy hoạch tại xã Bạch Đằng thuộc khu vực ký hiệu “Đất lâm nghiệp”, để bảo đảm đúng quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng, đề nghị Chủ đầu tư phối hợp với UBND thành phố Cao Bằng, UBND xã Bạch Đằng đề xuất, cập nhật vị trí, quy mô của dự án vào đồ án điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đến năm 2045, tỷ lệ 1/10.000 (đã được phê duyệt nhiệm vụ tại quyết định số 703/QĐ-UBND của UBND tỉnh Cao Bằng ngày 11/6/2022 và đang trong quá trình thực hiện) và Quy hoạch chung xây dựng xã Bạch Đằng, huyện Hòa An trong kỳ điều chỉnh quy hoạch lần này”.

**- Giải trình của công ty như sau:** Dự án đầu tư Nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre đã được Sở Nông nghiệp và PTNT kiểm tra thực địa và có Công văn số 1475/SNN-KHTC ngày 14/6/2023 về việc ý kiến đối với đề xuất điều chỉnh dự án đầu tư Nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre, cụ thể đã được đánh giá, xác định diện tích, hiện trạng và chủ quản lý: “Khu vực thực hiện dự án có tổng diện tích 2,63ha tại xã Bạch Đằng, huyện Hòa An, thuộc quy hoạch rừng sản xuất theo Quyết định số 415/QĐ-UBND, ngày 31/3/2015 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt kết quả rà soát, điều chỉnh quy hoạch ba loại rừng tỉnh Cao Bằng. Hiện trạng khu vực dự án, như sau: Diện tích núi đất (đất trống) 1,45ha; diện tích có cây gỗ tái sinh núi đất (chưa đủ tiêu chí thành rừng) 0,25ha; rừng gỗ trồng núi đất 0,93ha (loài cây trồng là cây Keo, đã khai thác). Chủ quản lý: Công ty TNHH Lâm nghiệp Cao Bằng.”.

Như vậy, vị trí thực hiện Dự án trên đất rừng sản xuất, Công ty đã thực hiện các thủ tục cập nhật vào quy hoạch chung xây dựng xã Bạch Đằng và được UBND huyện Hòa An phê duyệt tại Quyết định số 3578/QĐ-UBND ngày 13/11/2023 về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng xã Bạch Đằng, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2022-2030 (có bản đồ và Quyết định gửi kèm theo).

**5.2. Về lĩnh vực đầu tư** (Công văn số 3683/SKHĐT-ĐKKD ngày 06/12/2024 của Sở Kế Hoạch và Đầu Tư).

(1) Về sự cần thiết đầu tư dự án và tuân thủ các quy định pháp luật về Đầu tư

- Dự án Xây dựng nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre do Công ty cổ phần GreenHill Valley đề xuất chủ trương đầu tư theo quy

định của Luật Đầu tư. Trong quá trình xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư, dự án được Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì lấy ý kiến các sở, ngành, địa phương, các cấp có thẩm quyền. Các đơn vị đều cơ bản đánh giá dự án có hiệu quả kinh tế - xã hội và nhất trí chấp thuận chủ trương đầu tư dự án. Trên cơ sở đó, UBND tỉnh Cao Bằng đã cấp Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 392/QĐ-UBND ngày 25/3/2022, điều chỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư lần thứ nhất số 1465/QĐ-UBND ngày 02/11/2023 đối với dự án Xây dựng nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre.

- Về thủ tục đảm bảo dự án đầu tư: Theo quy định pháp luật về đầu tư, dự án thuộc diện phải thực hiện ký quỹ bảo đảm dự án đầu tư với số tiền ký quỹ phải thực hiện là 2,475 tỷ đồng. Sở Kế hoạch và Đầu tư và Công ty cổ phần GreenHill Valley đã ký kết Thỏa thuận ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án số 49/SKHĐT-TTKQ ngày 18/12/2023 với số tiền ký quỹ là 2,475 tỷ đồng (có Thỏa thuận ký quỹ gửi kèm theo).

- Về tiến độ thực hiện dự án: Theo Quyết định điều chỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư lần thứ nhất số 1465/QĐ-UBND ngày 02/11/2023 của UBND tỉnh, tiến độ thực hiện dự án là Quý I/2026 đưa dự án vào hoạt động sản xuất kinh doanh. Như vậy tính đến thời điểm hiện tại, dự án chưa chậm tiến độ so với thời điểm kết thúc tiến độ thực hiện dự án đầu tư cuối cùng tại Quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 02/11/2023 của UBND tỉnh.

- Về thực hiện chế độ báo cáo giám sát đầu tư: trong năm 2024, Công ty cổ phần GreenHill Valley đã thực hiện báo cáo giám sát, đánh giá thực hiện dự án đầu tư 6 tháng năm 2024 theo quy định.

## (2) Đánh giá sự phù hợp của dự án đầu tư với quy hoạch tỉnh

Theo quy định, dự án Xây dựng nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre không thuộc đối tượng phải thể hiện chi tiết trong Quy hoạch tỉnh Cao Bằng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Các trường hợp này sẽ được thể hiện tại các quy hoạch cấp dưới như quy hoạch sử dụng đất cấp huyện, quy hoạch xây dựng cấp huyện, xã...

**5.3. Về lĩnh vực tài nguyên và môi trường (Công văn số 5218/STNMT-QLĐĐ ngày 10/12/2024 và công văn số 5539/STNMT-QLĐĐ ngày 24/12/2024 của Sở Tài Nguyên và Môi Trường).**

Các ý kiến thẩm định của Sở Tài Nguyên và Môi Trường theo công văn số 5218/STNMT-QLĐĐ ngày 10/12/2024 của Sở Tài Nguyên và Môi Trường đã được Công ty cổ phần GreenHill Valley giải trình, làm rõ tại Công văn số 0112/CV-24 ngày 12/12/2024 và được Sở Tài Nguyên và Môi Trường nhất trí với ý kiến giải trình tại công văn số 5539/STNMT-QLĐĐ ngày 24/12/2024, cụ thể như sau:

**a). Đối với nội dung:** “*Tại Phần I, mục 3: Đề nghị bổ sung căn cứ xây dựng báo cáo “Quyết định số 252/QĐ-UBND ngày 05/3/2024 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc Phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Hòa An; Quyết định số 962/QĐ UBND ngày 31/7/2024 của UBND tỉnh Cao Bằng Về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Hòa An”*”.

**Giải trình của công ty như sau:** Công ty xin tiếp thu ý kiến của quý Sở.

**b). Đối với nội dung:** “*Tại Phần II, mục 2.1: Đề nghị bổ sung nội dung đánh giá sự phù hợp của Dự án với Quy hoạch tỉnh Cao Bằng thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất huyện Hòa An (phù hợp như thế nào về diện tích, vị trí, địa điểm)*”.

**Giải trình của công ty như sau:** Tại Công văn số 5218/STNMT-QLDD ngày 10/12/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường đã nêu: “Nhu vậy, dự án phù hợp với Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất huyện Hòa An đã được UBND tỉnh Cao Bằng, phê duyệt.”.

Tại mục 2 Công văn số 2080/UBND-NN ngày 06/12/2024 của UBND huyện Hòa An về việc phối hợp thẩm định hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án xây dựng nhà máy sản xuất bột tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre của Công ty CP GreenHill Valley đã khẳng định “Dự án phù hợp với quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất của huyện Hòa An”.

Dự án thuộc danh mục dự án ưu tiên thực hiện tại phụ lục XVIII thuộc Quyết định số 1486/QĐ-TTg ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tỉnh Cao Bằng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Nhu vậy, diện tích, vị trí, địa điểm thực hiện Dự án đã được Công ty thực hiện đúng thủ tục về đất đai và được cập nhật vào bản đồ Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện.

**c) Đối với nội dung về lĩnh vực môi trường:** “*Chủ dự án chưa nộp hồ sơ cấp giấy phép môi trường chỉnh sửa, bổ sung theo Biên bản thẩm định để Sở Tài nguyên và Môi trường để rà soát, xem xét nếu đủ điều kiện sẽ trình UBND tỉnh phê duyệt. Do đó, Chủ đầu tư phải đồng bộ, thống nhất thông tin chung của dự án trong đó có cả nội dung về diện tích rừng cần chuyển đổi”*”

**Giải trình của công ty như sau:** Công ty xin tiếp thu ý kiến của quý Sở; ngày 11/12/2024, Công ty nộp lại hồ sơ cấp giấy phép môi trường đã chỉnh sửa, bổ sung theo Biên bản thẩm định và đã đồng bộ, thống nhất thông tin chung của dự án trong đó có cả nội dung về diện tích rừng cần chuyển đổi để Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét trình UBND tỉnh phê duyệt.

**5.4. Các nội dung đánh giá của địa phương có liên quan đến dự án** (Công văn số 2080/UBND-NN ngày 06/12/2024 của UBND huyện Hòa An)



a) Tác động của dự án đối với kinh tế - xã hội của địa phương

- Dự án đầu tư phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện Hòa An, khi triển khai thực hiện dự án đi vào hoạt động sẽ giúp tiêu thụ ổn định nguyên liệu từ tre trên địa bàn huyện, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Diện tích đề nghị CMĐSDR sang mục đích khác là 0,82 ha; chủ quản lý là Công ty TNHH Lâm nghiệp Cao Bằng, do vậy việc CMĐSDR ảnh hưởng không lớn đến đời sống, sinh kế của Nhân dân trong vùng.

b) Sự phù hợp của dự án đối với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất

Khu vực đề nghị quyết định chủ trương CMĐSDR sang mục đích khác để thực hiện dự án phù hợp với quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất của huyện Hòa An.

c) Đối với quy hoạch xây dựng

Dự án xây dựng nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre của Công ty CP GreenHill Valley phù hợp với Quy hoạch xây dựng chung của địa phương.

d) Đối với công tác quản lý, bảo vệ rừng và phát triển rừng

- Huyện Hoà An có tổng diện tích rừng là 34.046,45 ha, tỷ lệ che phủ rừng năm 2023 đạt 56,18%. Thực hiện Quyết định số 962/QĐ-UBND ngày 31/7/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Hoà An và Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện Hoà An về phát triển kinh tế xã hội huyện Hoà An giai đoạn 2020-2025, huyện Hoà An phấn đấu tỷ lệ che phủ rừng đến năm 2025 đạt 62%. Việc chuyển mục đích sử dụng rừng của Dự án với diện tích 0,82 ha sẽ làm giảm tỷ lệ che phủ xuống 0,016%. Vì vậy cơ bản sẽ ảnh hưởng ít đến chỉ tiêu phấn đấu tỷ lệ che phủ rừng của huyện.

- Theo hồ sơ CMĐSDR của Dự án, do không có diện tích đất chưa có rừng quy hoạch cho rừng đặc dụng, rừng phòng hộ cam kết CMĐSDR nên Công ty CP GleenHill Valley cam kết nộp tiền trồng rừng thay thế vào Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng cấp tỉnh theo đơn giá mới nhất sau khi được cấp có thẩm quyền Quyết định chủ trương CMĐSDR, thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định tại Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)...

Với các nội dung trên, Ủy ban nhân dân huyện Hòa An nhất trí với hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương CMĐSDR của Dự án xây dựng nhà máy sản xuất phôi

tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre của Công ty CP GreenHill Valley.

## **6. Kết luận, kiến nghị**

Hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của Dự án: Nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre tại xã Bạch Đằng, huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng của Công ty Cổ phần GreenHill Valley được lập theo đúng quy định tại Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ và đủ căn cứ, điều kiện để Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo UBND tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác với diện tích 0,82 ha rừng trồng thuộc rừng sản xuất.

Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị UBND tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác./.

*(có văn bản của các cơ quan, đơn vị và Dự thảo Tờ trình, Nghị quyết về chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác gửi kèm theo).*

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng;
- UBND huyện Hoà An;
- Lưu VT, CCKL.

**GIÁM ĐỐC**



**Nông Quốc Hùng**

UBND TỈNH CAO BẰNG  
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 340/SNN-CCKL

Cao Bằng, ngày 12 tháng 02 năm 2025

V/v thực hiện ý kiến chỉ đạo của  
UBND tỉnh và kết luận của Chủ tịch  
HĐND tỉnh tại phiên họp Thường trực  
HĐND tỉnh tháng 1/2025

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thực hiện Công văn số 230/UBND-TH ngày 31 tháng 01 năm 2025 về việc triển khai kết luận của Chủ tịch HĐND tỉnh tại Phiên họp Thường trực HĐND tỉnh tháng 01/2025; Thông báo số 33/TB-VP ngày 23/01/2025 của Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Cao Bằng về kết luận của đồng chí Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Triệu Đình Lê tại Phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tháng 01 năm 2025.

Sở Nông nghiệp và PTNT có ý kiến như sau:

**1. Về xây dựng dự thảo Nghị quyết Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án Nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre theo đúng trình tự, thủ tục quy định**

Dự án Nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre thực hiện trình tự, thủ tục theo quy định tại khoản 3 Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.

Sở Nông nghiệp và PTNT đã tổ chức thẩm định và xây dựng dự thảo Nghị quyết về chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án Nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre theo trình tự, thủ tục được quy định tại Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ và Quyết định số 1221/QĐ-UBND ngày 24/9/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp và lĩnh vực kiểm lâm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện, UBND cấp xã, tỉnh Cao Bằng.

Sở Nông nghiệp và PTNT xin rút kinh nghiệm và thay đổi cách thức tổng hợp, tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện đúng quy trình xây dựng Nghị quyết trình tại các Kỳ họp của HĐND tỉnh theo quy định.

## **2. Rà soát số liệu và giải trình tính khả thi của việc xin chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với dự án Nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre**

Hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án Nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre được lập theo đúng quy định tại Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ và các đơn vị phối hợp thẩm định đánh giá dự án phù hợp, tuân thủ theo các quy định của pháp luật có liên quan. Do đó, hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của dự án đủ căn cứ, điều kiện để Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo UBND tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác với diện tích 0,82 ha rừng trồng thuộc rừng sản xuất<sup>1</sup>.

Diện tích thực hiện dự án ban đầu là 2,63 ha. Tuy nhiên, trong quá trình thẩm định, tiếp thu ý kiến của các cơ quan, ban ngành, chủ đầu tư đã điều chỉnh, không sử dụng phần diện tích 0,11 ha đất rừng trồng Keo (đã khai thác) trong tổng số 0,93 ha rừng trồng Keo, do không phù hợp với Kế hoạch sử dụng đất của dự án đã được phê duyệt. Do vậy, khu vực điều tra thuộc phạm vi dự án tại xã Bạch Đằng, huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng giảm từ 2,63 ha xuống còn 2,52 ha (giảm 0,11 ha rừng trồng)<sup>2</sup>.

Diện tích đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng là 0,82 ha rừng trồng thuộc rừng sản xuất. Việc chuyển mục đích sử dụng rừng của dự án sẽ làm giảm tỷ lệ che phủ rừng của huyện Hoà An xuống 0,016%, cơ bản sẽ không ảnh hưởng nhiều đến chỉ tiêu tỷ lệ che phủ rừng của huyện đến năm 2025 đồng thời không ảnh hưởng lớn đến đời sống, sinh kế của nhân dân trong vùng mà còn góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương<sup>3</sup>.

<sup>1</sup> Báo cáo số 3674/BC-SNN ngày 30/12/2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT về kết quả thẩm định hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án: Nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre.

<sup>2</sup> Văn bản số 0125/CV-CB ngày 10/02/2025 của Công ty Cổ phần GreenHill Valley về việc giải trình làm rõ một số nội dung liên quan đến dự án nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre.

<sup>3</sup> Công văn số 2080/UBND-NN ngày 06/12/2024 của UBND huyện Hòa An về việc phối hợp thẩm định hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án xây dựng nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre của Công ty CP GreenHill Valley.

Như vậy, việc chuyển 0,82 ha rừng trồng thuộc rừng sản xuất để thực hiện dự án Nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre là khả thi và đúng quy định tại Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ.

**3. Diện tích sử dụng đất của dự án: Tại Tờ trình số 103/TTr-UBND ngày 15/01/2025 của UBND tỉnh, diện tích sử dụng đất dự án là 4,2 ha, tuy nhiên quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư đã điều chỉnh diện tích sử dụng đất là 2,52 ha**

Dự án Nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre được Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư tại Quyết định 392/QĐ-UBND ngày 25/3/2022 của UBND tỉnh về việc quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư, với diện tích sử dụng đất là 4,2 ha.

Ngày 12/11/2023, dự án có điều chỉnh chủ trương tại Quyết định số 1465/QĐ-UBND của UBND tỉnh về việc quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư, với diện tích sử dụng đất giảm xuống còn 2,52 ha, trong đó, diện tích đề nghị Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng là 0,82 ha.

**4. Tiến độ thực hiện dự án: Theo quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án (Quyết định 1465/QĐ-UBND ngày 02/11/2023 của UBND tỉnh), dự án sẽ khởi công xây dựng công trình từ quý II/2024 và hoàn thành, đưa vào sử dụng từ quý I/2026, tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại mới đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng, đề nghị làm rõ thêm về việc chậm đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng và báo cáo, làm rõ về tiến độ thực hiện, kết quả đầu tư của dự án đến thời điểm hiện tại**

Tiến độ thực hiện dự án đã được chủ đầu tư làm rõ tại mục 2 Văn bản số 0125/CV-CB ngày 10/02/2025 của Công ty Cổ phần GreenHill Valley về việc giải trình làm rõ một số nội dung liên quan đến dự án nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre (có văn bản gửi kèm theo).

**5. Theo ý kiến đánh giá của UBND huyện Hòa An tại Báo cáo thẩm định hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án: Nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre (Báo cáo số 3674/BC-SNN ngày 30/12/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) thì diện tích đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác là 0,82 ha; chủ quản lý là Công ty TNHH Lâm nghiệp Cao Bằng, đề nghị làm rõ thêm về việc sử dụng đất, rừng đã giao cho Công ty TNHH Lâm nghiệp Cao Bằng để thực hiện dự án Nhà**

## **máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre (Công ty Cổ phần GreenHill Valley)**

Khu đất được UBND tỉnh Cao Bằng cho Công ty TNHH Lâm Nghiệp Cao Bằng thuê đất thực hiện dự án Đầu tư quản lý bảo vệ và phát triển rừng tại Quyết định số 753/QĐ-UBND ngày 28/4/2011. Ngày 9/8/2022, Công ty TNHH Lâm nghiệp Cao Bằng đã có hợp đồng giao khoán cho hộ gia đình bà Phạm Thị Ngọc Lan sử dụng vào mục đích trồng rừng nguyên liệu.

Ngày 02/02/2023, Công ty Cổ phần GreenHill Valley đã gửi văn bản số 02.02/2023/TCKH về việc xin chấp thuận địa điểm khu đất thực hiện dự án và được Công ty TNHH Lâm nghiệp Cao Bằng nhất trí cho thực hiện tại văn bản số 02 CV/CT ngày 10/02/2023.

Ngày 6/8/2024, Công ty Cổ phần GreenHill Valley đã thực hiện thỏa thuận với hộ gia đình bà Phạm Thị Ngọc Lan về việc chuyển nhượng tài sản gắn liền với đất.

Công ty cổ phần GreenHill Valley cam kết sẽ thực hiện các thủ tục thuê đất với nhà nước theo đúng quy định của pháp luật trước khi thi công xây dựng dự án<sup>4</sup>.

Trên đây là ý kiến của Sở Nông nghiệp và PTNT về thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh và kết luận của Chủ tịch HĐND tỉnh tại phiên họp Thường trực HĐND tỉnh tháng 1/2025. Sở Nông nghiệp và PTNT kính gửi Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách của Hội đồng nhân dân tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- Như trên (b/c);
- Ban Giám đốc Sở;
- Lưu VT, CCKL.

**GIÁM ĐỐC**



**Nông Quốc Hùng**

<sup>4</sup> Phụ lục giải trình ý kiến đình kèm Công văn số 04A/1224/CV ngày 11 tháng 12 năm 2024 của công ty Cổ phần Greenhill Valley về việc đề nghị cấp giấy phép môi trường của dự án nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre.

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
GREENHILL VALLEY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 0125 /CV-CB

Cao Bằng, ngày 10 tháng 02 năm 2025

V/v giải trình làm rõ một số nội dung liên quan đến Dự án Nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Cao Bằng.

Thực hiện Công văn số 297/SNN-CCKL ngày 10/02/2025 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Cao Bằng về việc đề nghị làm rõ một số nội dung liên quan đến Dự án Nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre. Công ty Cổ phần GreenHill Valley xin báo cáo làm rõ các nội dung như sau:

1. Về yêu cầu của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Cao Bằng đối với nội dung *"rà soát số liệu và giải trình tính khả thi của việc xin chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với dự án Nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre<sup>1</sup>. Cụ thể:*

*+ Rà soát diện tích vùng nguyên liệu của dự án; Phương án khai thác đối với từng loại rừng (Phòng hộ, sản xuất); diện tích, vị trí khai thác, sản lượng khai thác hàng năm của công ty. Đánh giá tính khả thi khi tiến hành khai thác đối với các diện tích nằm trong vùng nguyên liệu, mức độ ảnh hưởng đến các khu rừng xung quanh khu vực khai thác (đường vận xuất, hình thức khai thác, phương tiện vận chuyển, địa điểm tập kết...)."*

Sau khi nghiên cứu, chúng tôi thấy nội dung yêu cầu làm rõ của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Cao Bằng về việc *"Rà soát diện tích vùng nguyên liệu của dự án; Phương án khai thác đối với từng loại rừng (Phòng hộ, sản xuất); diện tích, vị trí khai thác, sản lượng khai thác hàng năm của công ty. Đánh giá tính khả thi khi tiến hành khai thác đối với các diện tích nằm trong vùng nguyên liệu, mức độ ảnh hưởng đến các khu rừng xung quanh khu vực khai thác (đường vận xuất, hình thức khai thác, phương tiện vận chuyển, địa điểm tập kết...)"* là không thống nhất và không đúng với kết luận và chỉ đạo tại Văn bản số 230/UBND-TH ngày 31/01/2025 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc triển khai kết luận của Chủ tịch HĐND tỉnh tại phiên họp Thường trực HĐND tỉnh tháng 01/2025 và Thông báo số 33/TB-VP ngày 23/01/2025 của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh Cao Bằng.

Mặt khác, nội dung liên quan đến vùng nguyên liệu và phương án khai thác đã được thực hiện tại bước lập đề xuất đầu tư như: "UBND tỉnh Cao Bằng yêu cầu rà soát về tính khả thi vùng nguyên liệu tại Thông báo số 1559/TB-VP

<sup>1</sup> Văn bản số 230/UBND-TH ngày 31/01/2025 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc triển khai kết luận của Chủ tịch HĐND tỉnh tại phiên họp Thường trực HĐND tỉnh tháng 01/2025.

ngày 4/8/2021, Sở Nông nghiệp và PTNN tỉnh Cao Bằng có Văn bản số 1408/SNN-KHTC ngày 06/8/2021 yêu cầu rà soát, báo cáo vùng nguyên liệu, Sở Kế hoạch và Đầu tư có Văn bản số 1328/SKHĐT-ĐKKD ngày 10/8/2021 đề nghị Nhà đầu tư phối hợp thực hiện việc khảo sát, xác định rõ hơn vùng nguyên liệu hiện có và khả năng phát triển vùng nguyên liệu về lâu dài để đáp ứng đủ cho nhà máy hoạt động. Các nội dung này đã được Nhà đầu tư báo cáo và giải trình tại Văn bản số 201/TKKH ngày 12/8/2021 và được UBND tỉnh Cao Bằng thẩm định theo Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 và các quy định pháp luật liên quan tại Báo cáo số 2203/BC-SKHĐT ngày 15/11/2021 của Sở KHĐT tỉnh Cao Bằng. Dự án được Ban cán sự Đảng UBND tỉnh chấp thuận tại Thông báo số 06-TB/BCSD ngày 07/01/2022, được Thường trực Tỉnh ủy nhất trí chủ trương cho Ban cán sự Đảng UBND tỉnh đồng ý cho UBND tỉnh cấp Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre tại Thông báo số 1080-CV/VPTU ngày 21/02/2022 và được UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt tại Quyết định số 392/QĐ-UBND ngày 25/3/2022 về việc quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp nhận nhà đầu tư”.

Nhà Đầu tư đã nộp tiền bảo đảm thực hiện Dự án Nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre cho Sở Kế hoạch và Đầu tư với số tiền là 2.475.000.000đ và tiến hành các thủ tục đầu tư thể hiện sự nghiêm túc, minh bạch theo các quy định pháp luật.

Đối với đề nghị **“rà soát số liệu và giải trình tính khả thi của việc xin chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với dự án Nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre”** theo nội dung Văn bản số 230/UBND-TH ngày 31/01/2025 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc triển khai kết luận của Chủ tịch HĐND tỉnh tại phiên họp Thường trực HĐND tỉnh tháng 01/2025.

Trước đây diện tích xin ý kiến thẩm định của các cơ quan, ban ngành là 2,63 ha. Tuy nhiên, trong quá trình thẩm định, tiếp thu ý kiến thẩm định các cơ quan, ban ngành, chủ đầu tư đã điều chỉnh, không sử dụng phần diện tích 0,11 ha đất có rừng trồng Keo (đã khai thác) trong tổng số 0,93 ha rừng trồng Keo theo ý kiến của Sở Nông nghiệp và PTNT, do không phù hợp với Kế hoạch sử dụng đất của dự án đã được phê duyệt.

Do vậy, khu vực điều tra thuộc phạm vi dự án đầu tư Nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre tại xã Bạch Đằng, huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng giảm từ 2,63 ha xuống còn 2,52 ha (giảm 0,11 ha rừng trồng), cụ thể từng loại đất loại rừng phân theo 03 loại rừng như sau:

*Đơn vị tính: ha*

STT	Loại đất loại rừng	Tổng diện	Phân theo 03 loại rừng	Ngoài 03



		tích	Tổng	Phòng hộ	Sản xuất	loại rừng
<b>Tổng diện tích khu vực dự án</b>		<b>2,52</b>	<b>2,52</b>	<b>0</b>	<b>2,52</b>	<b>0</b>
<b>I</b>	<b>Diện tích có rừng</b>	<b>0,82</b>	<b>0,82</b>	<b>0</b>	<b>0,82</b>	<b>0</b>
<i>1</i>	<i>Rừng tự nhiên</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>0</i>
<i>2</i>	<i>Rừng trồng</i>	<i>0,82</i>	<i>0,82</i>	<i>0</i>	<i>0,82</i>	<i>0</i>
-	Rừng gỗ trồng núi đất (TG)	0,82	0,82	0	0,82	0
<b>II</b>	<b>Diện tích chưa có rừng</b>	<b>1,70</b>	<b>1,70</b>	<b>0</b>	<b>1,70</b>	<b>0</b>
-	Diện tích khác (DTK)	1,45	1,45	0	1,45	0
-	Diện tích có cây tái sinh (DTTS)	0,25	0,25	0	0,25	0

Phân theo hiện trạng rừng và đất chưa có rừng có số liệu như sau:

*Đơn vị tính: ha*

TT	Trạng thái rừng	Tổng	Phân loại rừng			Ghi chú
			phòng hộ	Sản xuất	Ngoài lâm nghiệp	
1	Rừng tự nhiên	0	0	0	0	
2	Rừng trồng	0,82	0	0,82	0	
3	Chưa có rừng	1,70	0	1,70	0	
	<b>Cộng</b>	<b>2,52</b>	<b>0</b>	<b>2,52</b>	<b>0</b>	

Qua bảng 2 hiện trạng rừng và đất chưa có rừng cho thấy:

- Diện tích rừng phòng hộ: 0,0 ha.
- Diện tích rừng sản xuất: 2,52 ha; trong đó:
  - + Diện tích có rừng tự nhiên: 0,0 ha;
  - + Diện tích có rừng trồng: 0,82 ha;
  - + Diện tích chưa có rừng: 1,70 ha.

- Diện tích ngoài lâm nghiệp: 0,0 ha

Khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án phù hợp với Quy hoạch và Kế hoạch sử dụng đất của huyện Hòa An, phù hợp với Quy hoạch xây dựng chung xã Bạch Đằng. Diện tích xây dựng nhà máy (bao gồm diện tích đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng) đã được Công ty TNHH Lâm nghiệp Cao Bằng đồng ý cho nhà đầu tư được thực hiện các thủ tục triển khai Dự án tại văn bản số 02CV/CT ngày 10/02/2023.

Theo đó, diện tích, loại rừng đề nghị quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng bao gồm những nhóm hiện trạng diện tích rừng trồng thuộc rừng sản xuất có diện tích 0,82 ha là phù hợp với quy định của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp, phù hợp với quy định tại Điều 14, Điều 15 Luật Lâm nghiệp (được sửa đổi, bổ sung tại Điều 248 Luật Đất đai năm 2024).

2. Về yêu cầu của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Cao Bằng đối với nội dung *“Tiến độ thực hiện dự án: Theo quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án (Quyết định 1465/QĐ-UBND ngày 02/11/2023 của UBND tỉnh), dự án sẽ khởi công xây dựng công trình từ quý II/2024 và hoàn thành, đưa vào sử dụng từ quý I/2026, tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại mới đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng, đề nghị làm rõ thêm về việc chậm đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng và báo cáo, làm rõ về tiến độ thực hiện, kết quả đầu tư của dự án đến thời điểm hiện tại.”*

Ngày 06/6/2023, Nhà đầu tư đã có văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng kèm Hồ sơ báo cáo thuyết minh kết quả điều tra đánh giá hiện trạng tài nguyên rừng gửi Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Cao Bằng. Hội đồng thẩm định đã có văn bản số 2305/BC-HĐTĐ ngày 25/8/2023 báo cáo kết quả thẩm định trong đó yêu cầu Nhà đầu tư hoàn thiện thủ tục điều chỉnh lại chủ trương đầu tư thực hiện dự án; hoàn thiện thủ tục cho thuê đất; **có ý kiến thẩm định về Báo cáo đánh giá tác động môi trường trước khi trình hồ sơ chuyển mục đích sử dụng rừng**; bổ sung quy hoạch sử dụng đất huyện Hòa An.

- Về thủ tục điều chỉnh lại chủ trương đầu tư thực hiện dự án: Ngày 02/11/2023, Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng đã có Quyết định số 1465/QĐ-UBND chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư của Dự án Nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre cho Công ty Cổ phần GreenHill Valley.

- Về quy hoạch sử dụng đất của huyện Hòa An: Nhà đầu tư đã gửi văn bản đề nghị và được UBND huyện Hòa An tổng hợp trong quá trình lập Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Hòa An. Ngày 31/7/2024, Dự án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng bổ sung vào Quy hoạch sử dụng đất của huyện Hòa An tại Quyết định số 962/QĐ-UBND về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Hòa An.

- Về lập, thẩm định Hồ sơ dự án đầu tư: Nhà đầu tư đã lựa chọn Tư vấn lập hồ sơ dự án đầu tư (bao gồm khảo sát địa hình, địa chất và thiết kế dự án đầu tư). Tổ chức lập hồ sơ dự án đầu tư và trình Sở Xây dựng tỉnh Cao Bằng thẩm định theo quy định. Ngày 25/9/2024, Sở Xây dựng đã có văn bản số 2107/SXD-QLXD xác nhận hồ sơ Báo cáo NCKT đầu tư xây dựng dự án Nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre đã chỉnh sửa theo Thông báo kết quả thẩm định.

- Về việc có ý kiến thẩm định về Báo cáo đánh giá tác động môi trường trước khi trình hồ sơ chuyển đổi mục đích sử dụng rừng: Nhà đầu tư đã lựa chọn đơn vị Tư vấn lập hồ sơ Báo cáo đề xuất cấp Giấy phép môi trường của Dự án và trình UBND tỉnh Cao Bằng, Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định. Ngày 14/01/2025, Dự án đã được UBND tỉnh Cao Bằng cấp Giấy phép môi trường tại Giấy phép số 39/GPMT-UBND.

- Sau thời gian hoàn thiện các thủ tục theo yêu cầu tại Báo cáo thẩm định số 2305/BC-HĐTĐ ngày 25/8/2023 nêu trên, Nhà đầu tư đã cập nhật hồ sơ chuyển đổi mục đích sử dụng rừng theo quy định hiện hành. Ngày 27/11/2024, Công ty đã có văn bản số 111/TCKH gửi Hội đồng thẩm định và Sở Nông nghiệp & PTNN báo cáo hoàn thiện, bổ sung hồ sơ đề nghị phê duyệt chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo yêu cầu của Báo cáo thẩm định nêu trên. Trên cơ sở ý kiến tham gia góp ý của các cơ quan, Công ty đã giải trình các ý kiến thẩm định và hoàn thiện hồ sơ kèm văn bản số 0112/CV-24 ngày 12/12/2024 gửi Sở Nông nghiệp và PTNN tỉnh Cao Bằng xem xét.

Ngoài những thủ tục nêu trên, Nhà đầu tư đã và đang triển khai thực hiện các công việc khác như:

- Phối hợp UBND xã Bạch Đằng cập nhật bổ sung Dự án vào Quy hoạch chung xây dựng xã Bạch Đằng, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2022-2030 để trình UBND huyện Hòa An phê duyệt.

- Nộp tiền bảo đảm thực hiện Dự án Nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre cho Sở Kế hoạch và Đầu tư với số tiền là 2.475.000.000đ.

- Làm việc với Công ty Điện lực Cao Bằng để thỏa thuận đối nối cấp nguồn điện cho Dự án.

- Làm việc với UBND huyện Hòa An xin thỏa thuận cấp vị trí đổ thải cho Dự án.

- Làm việc với các nhà cung cấp công nghệ thiết bị đối tác nước ngoài để phối hợp hoàn thiện các thông số kỹ thuật, dự kiến bố trí mặt bằng nhà xưởng, phân khu sản xuất phục vụ thiết kế Dự án. Thời gian vừa qua Nhà đầu tư đã tổ chức 03 đoàn sang trao đổi, làm việc với các đối tác cung cấp và đón 04 đoàn đối tác cung cấp thiết bị sang làm việc tại Việt Nam về công nghệ thiết bị.

- Sau khi được UBND tỉnh phê duyệt chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác. Nhà đầu tư sẽ tiến hành ngay thủ tục đề nghị cho thuê đất với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cao Bằng để làm cơ sở khởi công xây dựng nhà máy.

Theo Quyết định điều chỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư lần thứ nhất số 1465/QĐ-UBND ngày 02/11/2023 của UBND tỉnh Cao Bằng, tiến độ thực hiện dự án là Quý I/2026 đưa dự án vào hoạt động sản xuất kinh doanh. Như vậy tính đến thời điểm hiện tại, Dự án chưa chậm tiến độ so với thời điểm kết thúc tiến độ thực hiện dự án đầu tư cuối cùng tại Quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 02/11/2023 của UBND tỉnh Cao Bằng. Tuy nhiên, để đảm bảo đưa Nhà máy vào hoạt động đúng theo kế hoạch trong điều kiện còn một số thủ tục đang và sẽ tiếp tục thực hiện với các cơ quan của tỉnh có thể tiếp tục bị chậm chễ (chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, thủ tục cho thuê đất), Nhà đầu tư đã có một số phương án cho các nội dung công việc như:

- Chuẩn bị nguồn lực tài chính để đàm phán, đặt cọc tiền với nhà sản xuất cấu kiện thép tiền chế phục vụ xây dựng nhà xưởng khi có đủ thủ tục chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định.

- Chuẩn bị nguồn lực tài chính để đàm phán, đặt cọc tiền cho bên đối tác cung cấp thiết bị của Trung Quốc làm cơ sở triển khai sản xuất các thiết bị theo nhu cầu của Nhà máy, để có thể lắp đặt theo đúng tiến độ xây dựng nhà xưởng.

Thời gian qua Nhà đầu tư đã rất cố gắng cầu thị phối hợp với các cơ quan ban, ngành của tỉnh Cao Bằng để trình duyệt, hoàn thiện các thủ tục triển khai Dự án theo quy định. Kể từ khi nộp hồ sơ xin chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng Nhà máy đến nay đã hơn 4 năm ròng có rất nhiều khó khăn, trở ngại làm phát sinh rất nhiều chi phí liên quan, ảnh hưởng đến phương án tài chính của Dự án cũng như ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất, kinh doanh sau khi vận hành khai thác, gây thiệt hại rất lớn cho Nhà đầu tư (trong đó mất gần 02 năm đối với các nội dung và thủ tục liên quan đến UBND huyện Nguyên Bình, 05 tháng đàm phán giải phóng mặt bằng trên địa bàn UBND huyện Nguyên Bình). Do đó, Nhà đầu tư rất mong muốn tiếp tục nhận được sự quan tâm, hỗ trợ của các cơ quan ban, ngành của tỉnh Cao Bằng về các thủ tục còn lại để Dự án sớm được khởi công xây dựng.

3. Về yêu cầu của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Cao Bằng đối với nội dung “*Theo ý kiến đánh giá của UBND huyện Hòa An tại Báo cáo thẩm định hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án: Nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre (Báo cáo số 3674/BC-SNN ngày 30/12/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) thì diện tích đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác là 0,82 ha; chủ quản lý là Công ty TNHH Lâm nghiệp Cao Bằng, đề nghị làm rõ thêm về việc sử dụng đất, rừng đã giao cho Công ty TNHH Lâm nghiệp Cao Bằng để thực hiện dự án Nhà máy sản xuất phôi tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre (Công ty Cổ phần GreenHill Valley).*”

Như đã trình bày ở mục số 1 nêu trên, diện tích xây dựng nhà máy (bao gồm diện tích đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng) đã được Công ty TNHH Lâm nghiệp Cao Bằng nhất trí cho nhà đầu tư được thực hiện các thủ tục triển khai Dự án tại văn bản số 02CV/CT ngày 10/02/2023. Sau khi được chấp thuận chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, chủ đầu tư sẽ lập hồ sơ đề nghị cho thuê đất trình Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định để triển khai các bước tiếp theo.

4. Về yêu cầu của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Cao Bằng đối với nội dung "Ý kiến của Sở Nông nghiệp và PTNT (bổ sung): Đề nghị Công ty Cổ phần GreenHill Valley xác định diện tích dự kiến trồng nguyên liệu mới: Xây dựng dự án trồng rừng tre, vầu để cung cấp nguyên liệu cho Nhà máy sản xuất bột tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre đảm bảo tính bền vững, hiệu quả khi thực hiện dự án. Nếu không xây dựng dự án thì sẽ không đáp ứng đủ nguyên liệu làm giảm công suất, sản lượng chế biến của Nhà máy. Dự án Nhà máy sản xuất bột tre ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre sẽ không khả thi."

Sau khi nghiên cứu, chúng tôi thấy yêu cầu làm rõ của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Cao Bằng về nội dung trên là không thống nhất, không đúng với kết luận và chỉ đạo tại Văn bản số 230/UBND-TII ngày 31/01/2025 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc triển khai kết luận của Chủ tịch HĐND tỉnh tại phiên họp Thường trực HĐND tỉnh tháng 01/2025 và Thông báo số 33/TB-VP ngày 23/01/2025 của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh Cao Bằng.

Mặt khác, Nhà đầu tư đã thực hiện đầu tư theo đúng trình tự thủ tục pháp luật, quy định của Luật Đầu tư, các quy định pháp luật liên quan đầu tư và được UBND tỉnh Cao Bằng cấp phép chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư theo quy định. Việc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Cao Bằng đưa ra ý kiến chủ quan không mang tính khoa học và không phù hợp với trình tự thủ tục liên quan đến chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng và yêu cầu Nhà đầu tư giải trình là không phù hợp.

Trên đây là ý kiến giải trình của Công ty Cổ phần GreenHill Valley, đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Cao Bằng tổng hợp khách quan, chính xác để báo cáo UBND tỉnh Cao Bằng theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng Hoàng Xuân Ánh (để báo cáo);
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng Hoàng Văn Thạch (để báo cáo);
- Sở KH&ĐT tỉnh Cao Bằng (để báo cáo);
- UBND Huyện Hòa An (để báo cáo);
- Lưu: VT.

**GIÁM ĐỐC**



**GIÁM ĐỐC**

Lưu Thanh Tùng